

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

Bản án số: **50/2019/HS-ST**

Ngày: 08-5-2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Chung Quốc Hội**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Dương Tấn Đầu**

2. Ông **Nguyễn Phước Lộc**

Thư ký phiên tòa: Ông **Lâm Thanh Toàn** – *Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Trúng** - *Kiểm sát viên.*

Trong ngày 08 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thị Bích H**, sinh năm 1973, tại huyện A, An Giang.

Nơi cư trú: Ấp B, xã C, huyện D, tỉnh An Giang.

Tạm trú: Ấp E, xã F, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Mua bán;

Trình độ văn hóa: 4/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Lê Văn B (Chết) và bà Nguyễn Thị C (Chết);

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09-10-2018 đến nay.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 04-9-2018 Trần Văn Cây đưa cho bị cáo Lê Thị Bích H 2.000.000 đồng và kêu bị cáo đi mua của 01 người đàn ông Campuchia (không rõ nhân thân)

2.000.000 đồng ma túy loại Methamphetamine tại ấp E, xã F, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Bị cáo mang về bán lại cho các con nghiện, cụ thể như sau:

Vào khoảng 18 giờ 50 phút ngày 09-10-2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Võ Minh H đi đến nhà bị cáo ở ấp E, xã F, huyện G hỏi mua 500.000 đồng ma túy. Khi H đưa tiền cho bị cáo thì bị lực lượng Công an huyện Phú Quốc bắt quả tang.

Ngoài ra vào đầu tháng 10-2018 bị cáo còn bán cho Võ Minh H 01 bịch ma túy với giá 500.000 đồng, nhưng H không trả tiền mà thế chấp điện thoại di động. Hiện nay bị cáo đã trả lại cho H điện thoại nhưng H chưa trả tiền cho bị cáo.

Khám xét nơi ở của bị cáo còn thu giữ 41 bịch ma túy loại Methamphetamine.

Đối với Trần Văn C qua điều tra phủ nhận toàn bộ việc đưa tiền cho bị cáo H để mua ma túy về bán.

(Tại bút lục 05, 08, 67, 75)

Tang vật thu giữ:

- 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín, có kích thước 0,7cm x 2,5cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng không đồng nhất, đã được niêm phong (bắt quả tang).

- 03 bịch nylon màu trắng được hàn kín, có kích thước 1,2cm x 03cm; 02 bịch nylon màu trắng được hàn kín, kích thước 1,2cm x 2,8cm; 02 bịch nylon màu trắng được hàn kín, kích thước 1,5cm x 2,6cm; 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín kích thước 1,7cm x 2,5cm; 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín, có kích thước 1,7cm x 2,7cm; 32 bịch nylon màu trắng được hàn kín, có kích thước 0,7cm x 2,8cm. Bên trong các bịch nylon đều chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng không đồng nhất (thu giữ khi khám xét).

- Tiền Việt Nam 500.000 đồng và 44.000.000 đồng (thu giữ khi khám xét)

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model: TA - 1034, số IMEI 1: 354493090053017, số IMEI 2: 354493092553014.

Căn cứ kết luận giám định số 931/KL-KTHS ngày 12-10-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

Gói 1: Các hạt tinh thể rắn, màu trắng không đồng nhất chứa bên trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0592gam.

Gói 2: Các hạt tinh thể rắn, màu trắng không đồng nhất đựng trong 41 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu giám định là 10,0748gam.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKSPQ ngày 25 tháng 3 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố đối với bị cáo Lê Thị Bích H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H từ 07 (Bảy) năm đến 08 (Tám) năm tù giam.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu, tiêu hủy 9,4342gam ma túy loại Methamphetamine và hai bao gói đựng mẫu sau giám định được niêm phong.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng

Trả lại cho bị cáo H 44.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model: TA - 1034, số IMEI 1: 354493090053017, số IMEI 2: 354493092553014.

Lời nói sau cùng: Bị cáo H xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố.

Vào khoảng 18 giờ 50 phút ngày 09-10-2018, bị cáo H bán cho Võ Minh H 500.000 đồng ma túy. Khi H đưa tiền cho bị cáo thì bị lực lượng Công an huyện Phú Quốc bắt quả tang thu giữ 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín, có kích

thước 0,7cm x 2,5cm chứa thành phần Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0592gam. Khám xét nơi ở của bị cáo thu giữ 41 bìch nylon màu trắng chứa thành phần Methamphetamine, khối lượng mẫu giám định là 10,0748gam. Quá trình điều tra bị cáo thừa nhận vào đầu tháng 10-2018 bị cáo còn bán cho Võ Minh H 01 bìch ma túy với giá 500.000 đồng.

Hội đồng xét xử nhận thấy rằng hành vi mua bán ma túy của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng phát luật.

Tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

.....

i) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

.....

Bản thân bị cáo nhận thức được tác hại, hậu quả nguy hiểm của ma túy nhưng với bản tính xem thường pháp luật, bị cáo đã mua một lượng lớn ma túy về bán lại cho các con nghiện để thu lợi bất chính. Hành vi của bị cáo đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà Nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội trên địa bàn huyện Phú Quốc. Trong phần Nghị án Hội đồng xét xử quyết định cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình, xã hội. Đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[3] Tuy nhiên cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự thú hành vi mua bán ma túy trước đó là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tang vật: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu, tiêu hủy 9,4342gam ma túy loại Methamphetamine và hai bao gói đựng mẫu sau giám định được niêm phong.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo H 44.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model: TA - 1034, số IMEI 1: 354493090053017, số IMEI 2: 354493092553014.

[5] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố Bị cáo Lê Thị Bích H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Bích H 07 (Bảy) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 09-10-2018.

3. Về tang vật: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu, tiêu hủy 9,4342gam ma túy loại Methamphetamine và hai bao gói đựng mẫu sau giám định được niêm phong.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo H 44.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model: TA - 1034, số IMEI 1: 354493090053017, số IMEI 2: 354493092553014.

Tang vật trên được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Phú Quốc theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10-4-2019 và tại Kho bạc Nhà nước Phú Quốc theo Biên bản giao nhận tài sản số 25/BBGN-KBNN ngày 23-10-2018.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thị Bích H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Phú Quốc.

5. Báo bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- Chi cục THADS huyện Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ - CA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chung Quốc Hội